

Bản án số: 153/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 11 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Miến

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại phòng xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2023/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

PHÙNG QUỐC T, sinh ngày 16/10/1989 tại huyện TT; Nơi ĐKTT: Tổ dân phố PT, thị trấn LQ, huyện TT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Quốc T1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị V; có vợ: Nguyễn Thị Đ (đã ly hôn), có vợ Lê Thị D; Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án: có 03 tiền án

- Bản án số 24/2010/HSST ngày 25/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện TT – TP Hà Nội xử phạt Phùng Quốc T 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 30/4/2011, Phùng Quốc T chấp hành xong án phạt tù.

- Bản án số 66/2011/HSST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện TT – TP Hà Nội xử phạt Phùng Quốc T 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 21/5/2013, Phùng Quốc T chấp hành xong án phạt tù và ngày 30/11/2011

chấp hành xong tiền án phí. (phạm tội ngày 20/8/2011)

- Bản án số 110/2015/HSST ngày 27/4/2015 của Tòa án nhân dân quận CG – TP Hà Nội xử phạt Phùng Quốc T 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/02/2021, Phùng Quốc T chấp hành xong án phạt tù và ngày 27/4/2015 chấp hành xong tiền án phí.

Tiền sự: không

Nhân thân: có 01 tiền sự, năm 2014 Công an huyện TT xử phạt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Phùng Quốc T bị tạm giữ ngày 06/6/2023, tạm giam ngày 15/6/2023. Hiện bị cáo Phùng Quốc T đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 05 giờ 55 phút, ngày 06/6/2023, Phùng Quốc T đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0325.316.345 của Phùng Văn C (sinh năm 1987; trú tại: tổ dân phố PT, thị trấn LQ, huyện TT, TP Hà Nội) đến số điện thoại 0978.241.989 của T để hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine. T đồng ý và hẹn C đến khu vực trường tiểu học KQ thuộc thôn 84, xã KQ, huyện TT, TP Hà Nội để giao dịch ma túy. Khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày, T mang theo 04 (bốn) gói ma túy cất giấu trên người đi đến điểm hẹn. Tại đây, C đưa cho T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), T cầm tiền rồi đưa cho C 01 (một) gói ma túy heroine. Đúng lúc này lực lượng Công an xã KQ đi tuần tra phát hiện, bắt giữ T cùng tang vật.

Tang vật thu giữ:

- 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng (không xác định kích thước) bên trong đều chứa chất bột màu trắng, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước quần của Phùng Quốc T. Ký hiệu mẫu A1.

- 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, kích thước (1x1) cm, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Phùng Văn C. Ký hiệu mẫu A2.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu đen đã qua sử dụng. Số IMEI 1: 357271094763055, số IMEI 2: 357271094583313, bên trong chứa sim thuê bao số: 0325.316.345 thu giữ của Phùng Văn C.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia TA-1010, màu đen đã qua sử dụng. Số seri: 355763102572827, bên trong chứa sim thuê bao số: 0978.241.989 thu giữ của Phùng Quốc T.

- 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) gồm: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Phùng Quốc T.

Tang vật được bảo quản tại kho vật chứng Cơ quan điều tra Công an huyện TT, TP Hà Nội.

Bản kết luận giám định số: 3702/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng (ký hiệu mẫu A1) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,190 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng (ký hiệu mẫu A2) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,014 gam.

Tại Bản cáo trạng số 141/CT-VKS-TT ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Phùng Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 01 phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo Phùng Quốc T, đồng chí Trần Ngọc Ch - Giám định viên, đồng chí Vương Xuân H - Cán bộ Công an xã KQ; 01 (một) phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Phùng Văn C; đồng chí Trần Ngọc Ch - Giám định viên, đồng chí Vương Xuân H - Cán bộ Công an xã KQ. Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Iphone XsMax, màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357271094763055, số IMEI 2: 357271094583313, bên trong chứa sim thuê bao số: 0325.316.345; 01 (một) điện thoại di động Nokia TA-1010, màu đen đã qua sử dụng, số seri máy: 355763102572827, bên trong chứa sim thuê bao số: 0978.241.989 theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 06 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

Tịch thu, sung công số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Phùng Quốc T theo ủy nhiệm chi của Kho bạc Nhà nước huyện TT, thành phố Hà Nội.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi tuyên án: Bị cáo đã biết sai lầm của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về làm ăn lương thiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 5 giờ 55 phút ngày 06 tháng 6 năm 2023, bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Heroin, khối lượng là: 0,014 gam.

Lời khai nhận của bị cáo Phùng Quốc T phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Phùng Quốc T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 110/2015/HSST ngày 27/4/2015 của Tòa án nhân dân quận CG – TP Hà Nội xử phạt Phùng Quốc T 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/02/2021, Phùng Quốc T chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội mới với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm tới việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tổn hại cho sức khỏe, Người nghiện ma túy làm suy giảm phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình; Tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội và đe dọa sự phát triển bền vững của đất nước. Bị cáo có hiểu biết và nhận thức được tính chất nghiêm trọng của hành vi nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết khác:

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho C và số bị thu giữ, T khai do mua ở khu vực bến xe ST - Hà Nội ngày 04/6/2023, của một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 500.000 đồng, mục đích để bán lấy tiền. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được, do đó không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

Đối với Phùng Văn C là người mua 0,014 gam ma túy loại Heroin để sử dụng, bản thân C chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Công an huyện TT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Văn C.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 01 phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo Phùng Quốc T, đồng chí Trần Ngọc Ch - Giám định viên, đồng chí Vương Xuân H - Cán bộ Công an xã KQ; 01 (một) phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Phùng Văn C; đồng chí Trần Ngọc Ch - Giám định viên, đồng chí Vương Xuân H - Cán bộ Công an xã KQ. Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Iphone XsMax, màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357271094763055, số IMEI 2: 357271094583313, bên trong chứa sim thuê bao số: 0325.316.345; 01 (một) điện thoại di động Nokia TA-1010, màu đen đã qua sử dụng, số seri máy: 355763102572827, bên trong chứa sim thuê bao số: 0978.241.989 theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 06 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

Tịch thu, sung công số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Phùng Quốc T theo ủy nhiệm chi của Kho bạc Nhà nước huyện TT, thành phố Hà Nội.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Quốc T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 06 tháng 6 năm 2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 01 phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo Phùng Quốc T, đồng chí Trần Ngọc Ch - Giám định viên, đồng chí Vương Xuân H - Cán bộ Công an xã KQ; 01 (một) phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Phùng Văn C; đồng chí Trần Ngọc Ch - Giám định viên, đồng chí Vương Xuân H - Cán bộ Công an xã KQ. Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Iphone XsMax, màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357271094763055, số IMEI 2: 357271094583313, bên trong chứa sim thuê bao số: 0325.316.345; 01 (một) điện thoại di động Nokia TA-1010, màu đen đã qua sử dụng, số seri máy: 355763102572827, bên trong chứa sim thuê bao số: 0978.241.989 theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 06 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

Tịch thu, sung công số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Phùng Quốc T theo ủy nhiệm chi của Kho bạc Nhà nước huyện TT, thành phố Hà Nội.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTPHN; VKSNDTPHN;
- CA huyện TT;
- VKSND huyện TT,
- THA huyện TT;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Liên Quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên

